TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2019/HS-ST
Ngày: 29 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đăng Cường.

2. Ông Phạm Văn Hiều.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phùng Hương Giang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2019/QĐXXST-HS ngày 15/5/2019 đối với bị cáo:

Đỗ Tuấn L - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1981, tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Tổ 2, khu 6, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 9/12. Con ông: Đỗ Nguyên H (đã chết). Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1962. Vợ: Trương Thị Th, sinh năm 1982 (chưa đăng ký kết hôn). Con: Có 01 con sinh năm 2009. Tiền sự: Chưa.

Tiền án:

- Ngày 07/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 12/8/2016 chấp hành xong bản án.

- Ngày 20/4/2017, bị Tòa án nhận dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 18 tháng tù về tội "Mua bán trái phép vũ khí quân dụng", đến ngày 01/6/2018 chấp hành xong bản án.

Nhân thân:

- Ngày 22/5/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 21 tháng tù về các tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Ngày 12/6/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Bị cáo bị bắt theo lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 01/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm 1, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 69B, khu 6, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Anh Đinh Đức B1, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 69B, khu 6, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Chị Đặng Thị B2, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khu tập thể công ty than H3, phường H4, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Anh Lê Văn Ch, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 68, khu 7, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Anh Vũ Anh T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 2, khu 2A, phường H5, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 31/12/2018, Đỗ Tuấn L cầm theo 01 bộ vam phá khóa xe máy, gồm 02 đầu vam phá khóa, 01 tay công giấu trong người rồi cùng anh Vũ Anh T đến khu vực chế biến than thuộc phường C, thành phố Hạ Long ngồi chơi cùng một số người bạn của anh T. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, L nhờ anh T chở đến khu vực gần cầu K thuộc phường C, thành phố Hạ Long để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi xuống xe L đi bộ qua quán cơm HY thuộc tổ 69B, khu 6, phường C thì phát hiện có 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát (BKS) 14X1- 187.80 của anh Nguyễn Văn M đỗ trước cửa quán, không có người trông coi. L lại gần dùng vam phá khóa ổ điện của xe mô tô BKS 14X1-187.80 rồi nổ máy, điều khiển xe mô tô về khu vực phía sau sân vận động H3, thuộc tổ 6, khu 1, phường H3 thì dừng lại gọi điện rủ bạn đi chơi.

Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh M phát hiện chiếc xe trên đã bị mất

trộm nên đã đến Công an phường C để trình báo. Tại Công an phường C, anh M cung cấp ứng dụng định vị GPS xác định được vị trí của chiếc xe mô tô, nên công an phường C cùng anh M đến sân vận động phường H3 thì phát hiện thấy Đỗ Tuấn L đang ngồi trên xe của anh M. Công an phường C tiến hành kiểm tra, phát hiện trên người L 02 đầu vam phá khóa nên yêu cầu L đưa xe mô tô BKS 14X1-187.80 về công an phường làm việc.

Quá trình điều tra, ban đầu Đỗ Tuấn L không thừa nhận hành vi phạm tội, L khai chiếc xe mô tô BKS 14X1-187.80 là do bạn L nhờ trông hộ. Đến ngày 27/3/2019, L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KLĐG ngày 07/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hạ Long, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 14X1-187.80 của anh Nguyễn Văn M tại thời điểm bị xâm phạm có trị giá 33.250.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 1249/C09-P3 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Bên ngoài và bên trong ổ khóa xe mô tô BKS 14X1-187.80 có dấu vết hằn, biến dạng, trượt xước kim loại do vật cứng dạng vam phá khóa tạo ra.

Ngày 03/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 14X1-187.80 cho anh Nguyễn Văn M.

Tại bản Cáo trạng số: 117/CT-VKSHL ngày 18/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đỗ Tuấn L về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo Trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Tuấn L phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Đỗ Tuấn L từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng của vụ án.

Về bồi thường dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn M không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường dân sự nên không đề cập.

Bị cáo Đỗ Tuấn L thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Nguyễn Văn M trong quá trình đều tra có lời khai thể hiện: Anh là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 14X1-187.80. Chiều tối ngày 31/12/2018, anh có dựng chiếc xe mô tô tại quán cơm Hải Yến thuộc tổ 69B, khu 6, phường C, thành phố Hạ Long thì bị cáo L đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô này. Cơ quan điều tra đã thu hồi được chiếc xe mô tô trả lại cho anh. Chiếc xe mô tô bị hỏng ổ khóa điện của xe nhưng anh

không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, anh đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng, gồm: Chị Nguyễn Thị H2, chị Đặng Thị B2, anh Đinh Đức B1, anh Lê Văn Ch và anh Vũ Anh T có lời khai về một số tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai nhận của bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 31/12/2018, tại tổ 69B, khu 6, phường C, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Tuấn L có hành vi dùng vam phá ổ khóa điện rồi lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 14X1-187.80, trị giá 33.250.000 đồng của anh Nguyễn Văn M. Sau đó bị cáo nổ máy, điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp được đi đến sân vận động H3, thuộc phường H3 thành phố Hạ Long thì bị phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm đến quyền sở hữu chính đáng về tài sản của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật ghi nhận và bảo vệ nên đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt. Do đó, bị cáo Đỗ Tuấn L đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 117/CT-VKSHL ngày 18/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố đối với Đỗ Tuấn L là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm;"

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy

hiểm cho xã hội, bởi bị cáo biết và nhận thức được tài sản của người khác luôn được mọi người tôn trọng, pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến đều bị nghiêm cấm và nghiêm trị. Nhưng chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, tham lam, tư lợi và mong muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Bị cáo đã cầm theo vam phá khóa, tay công, đi lang thang xem có ai để tài sản (là xe mô tô) sơ hở, tìm cơ hội thực hiện tội phạm. Khi phát hiện ra chiếc xe mô tô dựng trước cửa quán, không có người trông coi. Bị cáo đã lén lút dùng vam phá ổ khóa điện, trộm cắp chiếc xe mô tô này. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, thông qua việc chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 14X1-187.80 của anh Nguyễn Văn M, có trị giá 33.250.000đ (Ba mươi ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người khác. Do đó việc đưa bị cáo ra xét công khai là cần thiết, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 02 tiền án, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Điều đó nói nên bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, không tiếp thu sự cải tạo, giáo dục của Nhà nước. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 14X1-187.80. Đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Văn M. Cơ quan điều tra đã trả lại anh M chiếc xe mô tô là phù hợp, nên không đề cập.

- 02 (hai) đầu vam phá; 01 (một) ổ khóa điện của xe mô tô. Đây là vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có sim số 0914.806.968, số IMEI: 359296064209571. Đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn M đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 14X1-187.80. Anh M không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án: Đối với việc anh Vũ Anh T chở L đến phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long nhưng không biết L đi trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Tuấn L phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Tuấn L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/01/2019.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) đầu vam phá; 01 (một) ổ khóa điện của xe mô tô.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Tuấn L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có sim số 0914.806.968, số IMEI: 359296064209571.

(*Tình trạng các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 158/BB-THA, ngày 24/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).*

Buộc bị cáo Đỗ Tuấn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP Hạ Long;*
- *THADS TP Hạ Long;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *CQCSĐT CA TP Hạ Long;*
- *Lưu HS. Lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đạt